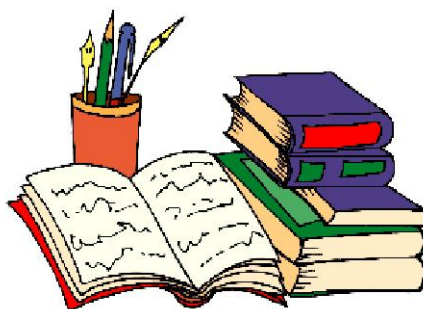




TÀI LI U
THAM GIA I H I C ÔNG
TH NG NIÊN
2020





CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN PHẨM OÀNG DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: (0222) 3826077 – 3896000 Fax: (0222) 3896000

Email: contact@dabaco.com.vn

Website: <http://www.dabaco.com.vn>

DANH MỤC TÀI LIỆU HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

✓ Thời gian: 8h30 ngày 26/4/2020

✓ Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Sản phẩm Oàng DABACO Việt Nam, số 35 Đường Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

STT	Tên tài liệu	Ghi chú
1	Chương trình Hội đồng thường niên năm 2020	
2	Quy chế làm việc của Hội đồng	
3	Quy chế bầu cử TVH QT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025	
4	Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2019	
5	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019	
6	Tình hình thông qua Báo cáo tài chính kế toán, phân phối lợi nhuận năm 2019 và việc chi trả cổ tức năm 2019; Phấn đấu sản xuất và thu lao động năm 2020	
7	Tình hình bầu thành viên Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025	
8	Tình hình hạch toán và kế toán công nợ năm 2020	

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
DABACO VIỆT NAM
-----000-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----000-----

Số: 221/QĐ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 13/4/2020,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nhất trí thông qua việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, như sau:

1. Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của công ty theo hình thức đại hội toàn thể cổ đông phổ thông có quyền biểu quyết của công ty.
2. Thời gian tổ chức Đại hội: 01 ngày, bắt đầu từ 8h30 ngày **26/4/2020**.
3. Địa điểm: Trụ sở chính Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, 35 đường Lý Thái Tổ, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
4. Căn cứ Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là 07/4/2020) để lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.
5. Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, gồm:
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2019; Kế hoạch năm 2020 và 5 năm;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019;
 - Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
 - Phương án chi trả cổ tức năm 2020 (HĐQT xây dựng mức chi cổ tức năm 2020 là 25%, trong đó 15% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu);
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020;
 - Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2020;
 - Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Các nội dung khác (nếu có).

(Đính kèm các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thông qua)



6. Các ông, bà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, VP. HĐQT và các Ban chuyên môn nghiệp vụ có trách nhiệm thực hiện các thủ tục tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 theo qui định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 2. Hiệu lực

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông, bà: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Giám đốc các ban chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị thành viên chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung đã được thông qua theo quy định.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT, VT.



Nguyễn Như So





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: (0222) 3826077 – 3896000 Fax: (0222) 3896000
Email: contact@dabaco.com.vn
Website: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Thời gian: 8 giờ 30 ngày 26 tháng 04 năm 2020
- Địa điểm: Hội trường tầng 4 Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, số 35 đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00	Đăng ký và kiểm tra tư cách Cổ đông	Ban tổ chức
	I. Khai mạc	
8h30	1. Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
8h40	2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8h45	3. Giới thiệu & thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội	Ban tổ chức
8h50	4. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội	Ban tổ chức
	II. Nội dung	
9h00	Trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban TGD	Hội đồng quản trị
9h20	Trình bày Báo cáo và Tờ trình của Ban Kiểm soát	Ban kiểm soát
9h30	Trình bày các tờ trình của HĐQT	Hội đồng quản trị
9h40	Các cổ đông tiến hành thảo luận	Chủ tọa, cổ đông
10h10	Biểu quyết thông qua các nội dung (đọc kết quả)	Chủ tọa, cổ đông, Ban kiểm phiếu
10h20	Đọc tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị & Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025	Hội đồng quản trị
	- Tiến hành Bầu thành viên HĐQT/KSV + Thông qua Quy chế bầu cử + Tiến hành bỏ phiếu bầu cử TV HĐQT/KSV + Kiểm phiếu bầu cử	Chủ tọa Ban kiểm phiếu Cổ đông
11h00	Nghỉ giải lao 15 phút	
11h15	Công bố kết quả biểu quyết/bầu TV HĐQT, KSV Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	Ban kiểm phiếu Ban thư ký
11h30	Ra mắt Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025	
11h40	III. Bế mạc đại hội	

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHCĐ;
- Cổ đông công ty;
- Lưu VP.HĐQT.



Nguyễn Như So



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: (0222) 3826077 – 3896.000 Fax: (0222) 3896000

Email: contact@dabaco.com.vn

Website: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (sau đây gọi chung là cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II.

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2: Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là ngày 07/4/2020).

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia thảo luận trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình.



- Mỗi cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết (trừ nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Kiểm soát viên được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín).

- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hộ chiếu đối với cá nhân, Giấy CNĐKDN/Giấy phép hoạt động đối với tổ chức) và Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi đại diện theo pháp luật và đóng dấu của pháp nhân/tổ chức đó.

- Cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Công ty chỉ định có trách nhiệm: Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình; Tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu và cổ đông tới tham dự; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết theo đúng mẫu quy định; Tổng hợp kết quả và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu Đại hội.

Điều 5: Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch gồm tối đa 5 thành viên do Ban Tổ chức đại hội giới thiệu và được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch.

- Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, trật tự.
- Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6: Ban thư ký Đại hội

Ban thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu, được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Xác định kết quả biểu quyết/bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
 - Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết/bầu cử.
 - Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm quy định biểu quyết/bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết/bầu cử.
 - Lập và công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử tại Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

Điều 9: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Tất cả các vấn đề (trừ việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên) được thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (**đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến**) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín (quy định tại Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị & Kiểm soát viên).

2. Nguyên tắc thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận; các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam phải được ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận.

- Việc xác định kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên thực hiện theo qui định tại Quy chế bầu cử.

Điều 10: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 11: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên

Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự để bầu vào HĐQT, BKS phải tuân thủ đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ban hành.

Cách thức bầu cử: phiếu bầu cử thành viên HĐQT, KSV sẽ do Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên in sẵn, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam và được phát cho các cổ đông đến tham dự Đại hội. Việc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12: Điều khoản thi hành

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Người nào vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét, xử lý theo qui định.

2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua.

3. Cổ đông và những người tham dự họp có trách nhiệm thực hiện các qui định tại Quy chế này./.

Nơi nhân:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông công ty;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu VP.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Như So

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/04/2020)

Kính thưa quý vị cổ đông!

Hôm nay Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, đồng thời đây cũng là năm kết thúc nhiệm kỳ 2015-2020 của Hội đồng quản trị.

Trước tiên, tôi nồng nhiệt chào đón quý vị cổ đông, quý vị khách mời đã về tham dự Đại hội. Kính chúc quý vị dồi dào sức khỏe và tiếp tục chung sức xây dựng Công ty CP Tập đoàn Dabaco Việt Nam ngày càng phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, tôi xin báo cáo về hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 và những năm tiếp theo, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Năm 2019, tình hình khu vực và quốc tế có nhiều diễn biến không thuận lợi. Tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu giảm thấp hơn so với năm 2018. Căng thẳng địa chính trị, xung đột cục bộ vẫn diễn ra ở nhiều nơi. Cạnh tranh chiến lược, nhất là căng thẳng thương mại Mỹ - Trung ngày càng phức tạp, khó lường. Thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế nhiều biến động; xuất hiện tâm lý lo ngại về nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu;...

Trong bối cảnh khó khăn chung của khu vực và thế giới, phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam năm 2019 đã trở thành điểm sáng. Nền kinh tế duy trì đà tăng trưởng cao, GDP năm 2019 đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng 7,02%. Đây là năm thứ hai liên tiếp trong giai đoạn chiến lược 10 năm nền kinh tế đạt mức tăng trưởng trên 7%, vượt mục tiêu đề ra, quy mô được mở rộng với chất lượng ngày càng được cải thiện.

Mặc dù vậy, năm 2019 lại là năm thực sự khó khăn của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản với mức trưởng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2019 chỉ có 0,61%, đóng góp 0,07 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, đặc biệt là ngành chăn nuôi phải đối mặt với Dịch tả lợn châu

Phi xảy ra từ tháng 2/2019 và lan rộng ra tất cả 63 tỉnh, thành phố, gây thiệt hại nặng nề cho ngành chăn nuôi và nền kinh tế.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai toàn diện, đồng bộ và quyết liệt các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức, song với sự nỗ lực, quyết tâm, đoàn kết một lòng của toàn thể CBCNV Tập đoàn đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giúp Tập đoàn hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và 86% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế.

Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua có một số thuận lợi và khó khăn chủ yếu như sau:

1. Về thuận lợi:

- Đội ngũ lãnh đạo Tập đoàn có bề dày kinh nghiệm trong ngành, luôn bản lĩnh, nỗ lực, năng động, nhạy bén, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành;

- Đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật của Tập đoàn và các đơn vị thành viên có trình độ, kinh nghiệm, được đào tạo bài bản và thường xuyên được tham gia bồi dưỡng, tập huấn; Tăng cường hợp tác quốc tế về kỹ thuật với nhiều Tập đoàn, Trường Đại học tại nhiều quốc gia trên thế giới.

- Định hướng phát triển đúng đắn trong việc đầu tư về khoa học công nghệ cao trong sản xuất và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu;

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc được đầu tư hiện đại, bài bản và áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới;

- Tập đoàn luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để CBCNV yên tâm công tác; Các chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng được điều chỉnh kịp thời, phù hợp với từng thời điểm;

- Tập đoàn luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ của các cấp, các ngành trung ương và địa phương, đặc biệt là tỉnh Bắc Ninh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng với vai trò là một trong các doanh nghiệp lớn trong ngành và của địa phương.

2. Về khó khăn:

- Năm 2019 là một năm cực kỳ khó khăn đối với ngành chăn nuôi, do đại dịch tả lợn Châu Phi. Đây được xem là dịch bệnh nguy hiểm, tính chất lây lan nhanh, không có vắc-xin phòng chống và không thể chữa trị. Lợn một khi đã nhiễm virus này thì tỷ lệ tử vong là 100%, gây thiệt hại rất nặng nề đối với ngành chăn nuôi nói riêng và đối với sự phát triển kinh tế xã hội nói chung.

Đối với Tập đoàn Dabaco Việt Nam, một doanh nghiệp hoạt động trong toàn bộ chuỗi giá trị khép kín của ngành thì việc chịu tác động từ thị trường là điều không thể tránh khỏi. Tất cả hoạt động trong ngành từ sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất giống gia súc gia cầm, chăn nuôi tập trung, chế biến thực phẩm... đều bị tác động.

- Mức độ cạnh tranh trong ngành TACN và chăn nuôi gia súc, gia cầm ngày càng khốc liệt khi có sự tham gia sâu của nhiều doanh nghiệp lớn trong nước và nhà đầu tư nước ngoài.

- Tình hình dịch bệnh trên gia súc và gia cầm vẫn luôn là mối đe dọa cho ngành và đòi hỏi các doanh nghiệp phải chủ động phòng ngừa và ứng phó một cách linh hoạt và hiệu quả.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

1. Đánh giá chung kết quả SXKD năm 2019:

Năm 2019, vượt qua khó khăn, thách thức của nền kinh tế, công ty vẫn đạt được một số chỉ tiêu kế hoạch nhất định. Kết quả SXKD năm 2019 Tập đoàn hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu và đạt 86% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế. Đánh giá một khách quan, đây cũng là một kết quả thực sự rất đáng ghi nhận trong bối cảnh ngành chăn nuôi Việt Nam đang lao đao vì dịch bệnh, đặc biệt là dịch tả Châu Phi.

- Một số chỉ tiêu về tài chính hợp nhất:

- Tổng doanh thu (bao gồm cả DT nội bộ): là 11.928 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 345 tỷ đồng, đạt 85,2% kế hoạch, giảm 12% so với năm 2018.
- Lợi nhuận sau thuế: 305 tỷ đồng, đạt 86% kế hoạch, giảm 15% so với năm 2018.
- Giá trị tài sản tại thời điểm 31/12/2019: 9.591 tỷ đồng, tăng 14,9% so với năm 2018.
- Vốn chủ sở hữu: 3.025,5 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2018.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) là 3.349 đồng, giảm 9% so với năm 2018.

- Về sản phẩm: Nhờ tập trung nghiên cứu, ứng dụng đồng bộ các giải pháp khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, nên tất cả các lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi, con giống Tập đoàn đã đạt được năng suất, chất lượng ngang bằng với các nước có nền sản xuất, chăn nuôi phát triển, như các chỉ tiêu năng suất sinh sản của đàn lợn nái, tỉ lệ tiêu tốn thức ăn, tỷ lệ gà đẻ và trứng, con giống loại 1...

- Thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể theo qui định của pháp luật; Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng và các hoạt động bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động như chế độ ốm đau, thai sản, sinh nhật, hiếu, hỷ; thu nhập bình quân của người lao động ở mức cao trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai đồng bộ giải pháp đầu tư công nghệ cao, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; kiên định mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

2. Đánh giá các lĩnh vực sản xuất kinh doanh năm 2019:

2.1. Đối với lĩnh vực thức ăn chăn nuôi:

Nhìn chung, tình hình sản xuất và tiêu thụ thức ăn chăn nuôi năm 2019 gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh kéo dài, dịch cúm gia cầm, lở mồm long móng và sau đó là dịch tả lợn Châu Phi... đã khiến cho các doanh nghiệp và người chăn nuôi điêu đứng, tình hình chăn nuôi lợn gặp nhiều khó khăn, có vùng bị tiêu hủy đến 2/3 tổng đàn, điều này làm cho tâm lý người chăn nuôi luôn lo lắng, không dám tái đàn, nhiều trang trại bị xóa sổ và vỡ nợ. Hệ lụy là toàn bộ hệ thống đại lý phân phối thức ăn chăn nuôi bị giảm sâu sản lượng, thậm chí có nhiều nhà phải nghỉ bán hàng do không còn khả năng tài chính, cạnh tranh cao giữa các công ty trong ngành làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của Tập đoàn. Sản lượng TĂCN tiêu thụ ra thị trường của toàn công ty năm 2019 đạt khoảng 80% kế hoạch.

Năm 2019, nhằm phát triển lĩnh vực nuôi trồng thủy sản và hỗ trợ hoạt động thực nghiệm, đánh giá chất lượng thức ăn thủy sản, Tập đoàn đã đầu tư trại sản xuất – thực nghiệm cá lồng Kinh Bắc trên Sông Đuống thuộc xã Hán Quảng – Huyện Quế Võ, quy mô 100 lồng. Hiện nay, các hạng mục cơ sở hạ tầng cơ bản được hoàn thiện và đưa vào khai thác và bước đầu mang lại hiệu quả tốt.

2.2. Đối với lĩnh vực sản xuất lợn giống và chăn nuôi lợn thịt:

- Lợn giống:

- + Sản lượng lợn con cai sữa tiêu thụ: 181.324 con, đạt 58% kế hoạch.
- + Sản lượng lợn sau cai sữa (lợn hậu bị) tiêu thụ: 3.045 tấn, đạt 120% kế hoạch.
- + Tinh lợn tiêu thụ: 201.256 liều, đạt 63% kế hoạch.

- Lợn thịt: sản lượng lợn thịt tiêu thụ: 45.719 tấn, đạt 104% kế hoạch và tăng 33% so với năm 2018. Sản lượng lợn thịt năm 2019 tăng mạnh so với 2018 là do Tập đoàn đưa vào hoạt động Khu chăn nuôi lợn giống Dabaco Tuyên Quang với qui mô trên 43.000 con lợn thịt thường xuyên.

Năm 2019, là năm ngành chăn nuôi lợn chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch tả lợn Châu Phi, tất cả các đơn vị sản xuất lợn giống và chăn nuôi lợn thịt đều gặp khó khăn trong suốt 3 quý đầu năm, hầu hết các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, nghiệm thu và tiêu thụ đều không đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, bước sang quý 4/2019 giá lợn nói riêng và giá thực phẩm nói chung tăng trở lại, kết hợp với sự nỗ lực, vượt qua khó khăn thử thách, cải tiến phương pháp, cách thức tổ chức sản xuất kinh doanh, tiết kiệm triệt để các chi phí, nên hầu hết các đơn vị chăn nuôi trong Tập đoàn đều có hiệu quả.

Xét về các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật: Các đơn vị xấp xỉ đạt các chỉ tiêu kỹ thuật chính theo kế hoạch đề ra như: số con sinh ra còn sống/nái/năm; số con cai sữa/nái/năm... và một số chỉ tiêu trong chăn nuôi lợn thịt được cải thiện rõ rệt so với năm 2018 như tỉ lệ tiêu tốn thức ăn, tỉ lệ chết...

Ngoài ra, các đơn vị chăn nuôi lợn đều thực hiện nghiêm túc các giải pháp **an toàn sinh học** trong chăn nuôi và các qui trình chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn cho đàn gia súc, gia cầm trước áp lực dịch bệnh; đồng thời tích cực nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật, nhờ vậy năng suất và chất lượng sản phẩm luôn đảm bảo tốt và đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Tháng 12/2019, Dự án Khu chăn nuôi lợn Phú Thọ (giai đoạn 2), qui mô 2.400 con nái tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ cũng được hoàn thành và bắt đầu đi vào hoạt động.

2.3. Đối với lĩnh vực sản xuất gà giống và gà đẻ trứng:

- *Đối với lĩnh vực gà giống:* Năm 2019, Công ty gà giống Dabaco đã nuôi và bán ra thị trường giống gà Mía thuần, Nòi Thuần, Hồ thuần đáp ứng nhu cầu của thị trường, đặc biệt là giống gà Mía thuần được người chăn nuôi rất ưa thích. 6 tháng đầu năm 2019 là thời kỳ ngành chăn nuôi gà thịt rơi vào tình trạng “khủng hoảng” thừa, dẫn đến giá gà nội rớt thê thảm, người chăn nuôi gà thua lỗ nặng, nhiều trang trại bỏ trống chuồng không dám đầu tư, do vậy công ty gặp khó khăn trong việc tiêu thụ gà giống, dẫn đến kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra. Cả năm, sản lượng sản xuất gà giống chỉ đạt 70% kế hoạch.

Tuy nhiên, năm 2019, công ty gà giống đã tích cực nghiên cứu cải tiến quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng như: thiết kế hệ thống cho ăn tự động riêng lẻ cho từng ô chuồng gà hậu bị; đưa một số thảo dược như rượu tỏi, men vào quy trình phòng bệnh; cải tiến quy trình thụ tinh nhân tạo phù hợp với từng giống gà; áp dụng xông trứng bằng Ozone... do vậy, các chỉ tiêu kỹ thuật được cải tiến rõ rệt như: tỷ lệ đẻ đạt đỉnh lên đến 94-95%, trứng loại 1 đạt 96-97%, tỷ lệ trứng sáng đạt từ 3-4%, lượng kháng sinh dùng hàng ngày giảm 40-50%.

Năm 2019, Tập đoàn đầu tư hoàn thành dự án Khu chăn nuôi gà giống Dabaco Bình Phước với qui mô lớn và hiện đại bậc nhất với hệ thống lồng chuồng khép kín nhập khẩu đồng bộ của Big Dutchman – Đức, điều khiển tự động hóa hoàn toàn từ ánh sáng, nhiệt độ, thức ăn bằng công nghệ AI trí tuệ nhân tạo, công suất 350.000 con gà giống ông bà, bố mẹ và Nhà máy ấp trứng công suất 40 triệu con gà giống/năm.

Bên cạnh đó, Tập đoàn còn đầu tư 1 Nhà máy TACN công suất 80.000 tấn/năm, cung cấp khoảng 40% sản lượng cho Khu chăn nuôi gà giống Bình Phước và bán ra thị trường các tỉnh phía Nam.

- *Đối với lĩnh vực gà đẻ trứng:* Năm 2019, hoạt động chăn nuôi gà đẻ trứng của công ty gặp nhiều khó khăn do giá thực phẩm thấp. Sản phẩm trứng chế biến mới đưa ra thị trường, người tiêu dùng chưa biết đến một cách rộng rãi, dẫn đến sản lượng tiêu thụ đạt thấp. Cả năm, sản lượng trứng gà tươi và trứng giá trị gia tăng tiêu thụ đạt 92% kế hoạch. Hiện tại, các sản phẩm trứng của công ty đã được phân phối rộng khắp các tỉnh miền Bắc và miền Trung, trong đó tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ bộ sản phẩm trứng giá trị gia tăng gồm: trứng gà vỏ xanh, DHA, Selen và Omega 3...

Năm 2020, Công ty sẽ tập trung tổ chức chăn nuôi gà đẻ trứng hết công suất chuồng; chú trọng chuyên sâu các giải pháp kỹ thuật nâng cao tỷ lệ đẻ, tỷ lệ trứng loại 1; tiết kiệm triệt để các chi phí, quyết tâm hạ giá thành sản xuất; mở rộng thị trường và đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ.

2.4. Lĩnh vực sản xuất bao bì và bạt nhựa:

- *Về sản phẩm bao bì:* Năm 2019, sản lượng tiêu thụ bao bì của Công ty Hiệp Quang bị ảnh hưởng từ thị trường, khách hàng phục vụ chính là các Nhà máy thức ăn chăn nuôi bị giảm sản lượng tiêu thụ đã tác động không nhỏ đến hoạt động SXKD của công ty. Mặc dù, Công ty đã có nhiều cố gắng, xây dựng kế hoạch SXKD hợp lý, chất lượng sản phẩm bao bì đạt tốt, ổn định, đáp ứng nhu cầu thị trường, tuy nhiên, các chỉ tiêu chính vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra: Sản lượng sản xuất và tiêu thụ đạt 86% kế hoạch; Doanh thu đạt 91% kế hoạch. Bên cạnh phục vụ các đơn vị sản xuất TĂCN của Tập đoàn và tiêu thụ trong nước, sản phẩm bao bì của công ty đã xuất khẩu trực tiếp sang một số nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Pháp...

- *Về sản phẩm bạt nhựa:* Nhà máy đi vào hoạt động được hơn 2 năm, sản lượng sản xuất và tiêu thụ bạt nhựa đạt 85% kế hoạch và hiện được tiêu thụ rộng rãi trong nước và xuất khẩu trực tiếp sang thị trường các nước Hàn Quốc, Mỹ, Nhật Bản... Tuy nhiên, công ty cần tiếp tục rà soát, xây dựng chính sách, giá bán hợp lý và thực hành tiết kiệm triệt để các chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD trong thời gian tới.

2.5. Lĩnh vực thương mại và dịch vụ:

- *Lĩnh vực bán lẻ:* Năm 2019, hoạt động kinh doanh trong ngành bán lẻ gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các Trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, dẫn đến kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra. Do vậy, năm 2020, để nâng cao hiệu quả hoạt động của các Siêu thị, Tập đoàn chỉ đạo Giám đốc Công ty Thương mại cần phải nâng cao trách nhiệm, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đôn đốc hoạt động của các Siêu thị, chủ động xây dựng phương án khoán cụ thể cho từng Siêu thị, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- *Lĩnh vực khách sạn:* Năm 2019, mặc dù lĩnh vực lưu trú trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn do lượng khách đến từ khối doanh nghiệp FDI giảm đáng kể, tuy nhiên công ty vẫn duy trì tỷ lệ lấp đầy phòng ở mức khá và đã khai thác có hiệu quả hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Khách sạn đối với cả hoạt động lưu trú và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và ẩm thực khác.

- *Lĩnh vực bốc xếp hàng hóa:* Thực hiện chủ trương tái cấu trúc một số đơn vị cùng nhóm ngành, Tập đoàn đã sáp nhập Công ty Cảng Tân Chi vào Công ty TNHH Đầu tư xây dựng & Phát triển hạ tầng. Đồng thời, hoàn thành việc đầu tư giai đoạn 2 phục vụ vận chuyển hàng hóa nội địa và hàng hóa xuất nhập khẩu từ các tỉnh trung du Bắc Bộ đến Cảng Hải Phòng và ngược lại.

2.6. Về lĩnh vực sản xuất dầu thực vật:

Tập đoàn hoàn thành đầu tư Nhà máy ép dầu thực vật và nhãn hiệu dầu ăn COBA đã chính thức có mặt trên thị trường từ tháng 9/2019, được người tiêu dùng đón nhận và đánh giá tích cực.

Đây là Nhà máy đầu tiên tại Việt Nam được đầu tư dây chuyền đồng bộ với đầy đủ các công đoạn từ ép dầu thô, đến chiết xuất và tinh luyện dầu ăn. Mỗi năm Nhà máy có khả năng sản xuất ra khoảng 220.000 tấn khô đậu nành, 45 triệu lít dầu ăn các loại và 1.000 tấn Lecithin tinh chiết từ đậu nành, khô đậu nành và đậu nành lên men, là nguồn nguyên liệu tươi, sạch, đảm bảo chất lượng cho Nhà máy thức ăn chăn nuôi, giúp Tập đoàn giảm nhập khẩu từ nước ngoài, từng bước chủ động về nguồn nguyên liệu, nâng cao chất lượng sản phẩm. Toàn bộ dây chuyền công nghệ và thiết bị của Nhà máy ép dầu thực vật đều có xuất xứ Châu Âu, tiên phong ứng dụng công nghệ Nano trong khâu tinh luyện và công nghệ Zero Effluence trong khâu chiết xuất, giúp tối ưu hóa chất lượng sản phẩm và thân thiện môi trường.

2.7. Đối với lĩnh vực chế biến thực phẩm và rau an toàn:

- Lĩnh vực thực phẩm: Công ty thực phẩm tiếp tục nghiên cứu và đưa ra thị trường các sản phẩm chế biến từ thịt nhằm phát huy lợi thế về nguồn nguyên liệu trong chuỗi giá trị của Tập đoàn như xúc xích, đồ hộp, thịt hun khói...

- Lĩnh vực rau an toàn: Công ty tiếp tục nghiên cứu, tổ chức sản xuất các sản phẩm có giá trị, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, nhà kính, nhà lưới và đặc biệt nhà sơ chế, nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

2.8. Các lĩnh vực hoạt động khác:

2.8.1. Lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản và bất động sản:

- Năm 2019, Tập đoàn đã hoàn thành đưa vào sử dụng một số dự án gồm: Nhà máy ép dầu thực vật, Khu chăn nuôi gà giống và Nhà máy sản xuất TACN Bình Phước, Khu chăn nuôi lợn giống Phú Thọ (giai đoạn 2), Nhà kho Nutreco Hà Tĩnh, Cảng Dabaco (giai đoạn 2), Hạ tầng Khu nhà ở Dabaco Lạc Vệ, Nhà hàng Dabaco Từ Sơn. Một số dự án đang được tích cực triển khai như: Hạ tầng Cụm công nghiệp và làng nghề Khúc Xuyên, 02 Dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp để bán (Lotus Central) tại đường Lý Thái Tổ (15 tầng) và Tòa nhà 29 tầng tại đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh... Bên cạnh đó, công tác đền bù giải phóng mặt bằng và chuẩn bị đầu tư đối với các dự án đã được Tập đoàn thông qua chủ trương đầu tư cũng được xúc tiến một cách khẩn trương.

- Năm 2020 và những năm tiếp theo, Tập đoàn chú trọng đầu tư mở rộng các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực chính; tiếp tục triển khai thực hiện các dự án dở dang và các dự án đã được phê duyệt hoặc thông qua chủ trương đầu tư, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2.8.2. Về hoạt động kỹ thuật – chất lượng:

Năm 2019, với sự phối hợp, hỗ trợ của các đơn vị trong Tập đoàn, Ban kỹ thuật chất lượng đã thực hiện nhiệm vụ và đạt được kết quả nhất định như sau: Một số sản phẩm được người chăn nuôi đánh giá cao về chất lượng và sự ổn định như cám lợn con D40A không tiêu chảy, sản phẩm D46S lợn tăng trọng nhanh, bóng mượt, mùi hấp dẫn, viên cám đẹp, cám gà D1,J1,J2,J3 chất lượng tốt, phù hợp với sự phát triển của đàn vật nuôi...; chỉ số kg tiêu tốn thức ăn cho 1kg tăng trọng (FCR) của lợn thịt được cải tiến hơn so với trước; các dòng sản phẩm thức ăn cho lợn con được đánh giá cao về chất lượng và độ ổn định; dòng sản phẩm cao cấp D40AS1 cũng được các trại nội bộ tin dùng.

2.8.3. Về công tác vật tư – nguyên liệu:

Năm 2019, công tác đảm bảo vật tư – nguyên liệu cũng gặp nhiều khó khăn do biến động giá cả khó lường. Tuy nhiên, bộ phận thu mua đã đảm bảo đủ lượng nguyên liệu phục vụ sản xuất và dự trữ theo kế hoạch; tham mưu, đề xuất thu mua nguyên liệu với giá cả hợp lý; ứng dụng phần mềm vật tư vào công tác cập nhật, báo cáo số liệu kịp thời giúp tiết kiệm thời gian và chi phí, chủ động trong việc nhập hàng.

3. Về việc đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, chăn nuôi:

Việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp là giải pháp hàng đầu trong bối cảnh toàn cầu hóa như hiện nay. Để thúc đẩy việc ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, tạo ra các sản phẩm mới có năng suất, chất lượng cao, bảo vệ sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Trong những năm qua, Công ty không ngừng đầu tư đổi mới hệ thống trang thiết bị, công nghệ, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến trên thế giới vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, cụ thể:

3.1. Về con giống:

- Giống lợn: Các loại giống lợn gốc như Duroc, Pietrain, Landrace, Yorkshire đều được công ty nhập khẩu trực tiếp từ Canada, Đan Mạch, Tây Ban Nha, Mỹ... về để nhân đàn và hàng năm công ty đều có kế hoạch nhập mới để làm tươi máu đàn giống gốc. Tập đoàn là một trong số ít các doanh nghiệp chăn nuôi có tổng đàn lợn nái lớn và đầy đủ các cấp giống, từ cụ kị, ông bà, bố mẹ cho đến con thương phẩm. Bên cạnh đó, Tập đoàn còn được Bộ Nông nghiệp & PTNT giao nuôi giữ, lai tạo giống lợn bản địa (lợn Í) của Việt Nam đang có nguy cơ thất truyền.

Để cải tiến con giống ngày càng tốt hơn, Công ty đã đưa vào khai thác, sử dụng phần mềm HEOPRO – B, quản lý dữ liệu cho trại giống, đồng thời tiếp nhận 02 phần mềm thống kê di truyền BLUP là VCE6 và PEST, các phần mềm này giúp nhập, lưu giữ toàn bộ các dữ liệu liên quan đến cá thể dòng, giống, lý lịch, chu chuyen đàn, giới tính, khả năng sinh sản, sinh trưởng...

- Giống gà: Với việc áp dụng công nghệ lai tạo giống và kỹ thuật thụ tinh nhân tạo, công ty đã thành công trong việc tạo ra các giống gà màu đặc sản như gà J-Dabaco, Gà Nòi chân vàng, Gà Nòi ô tía, Gà 9 Cựa Dabaco, Gà Tân Hồ, Gà Mía thuần,... có giá trị kinh tế cao và được người tiêu dùng đặc biệt ưa thích. Hàng năm, Công ty nhập giống gà bố mẹ từ Cộng hòa Pháp về nghiên cứu, lai tạo ra những giống gà mới phù hợp, có khả năng thích nghi cao và mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi. Mục tiêu của Công ty là xây dựng, củng cố vị trí thương hiệu gà màu số 1 tại Việt Nam.

- Đối với lĩnh vực sản xuất con giống, hoạt động của các Trung tâm khoa học công nghệ đóng vai trò đặc biệt quan trọng giúp Tập đoàn chọn tạo ra những con giống có năng suất và chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện chăn nuôi tại Việt Nam, trong đó phải kể đến:

+ Trung tâm công nghệ sinh học Dabaco (là tổ chức khoa học công nghệ theo Luật khoa học và công nghệ) thực hiện hiệu quả các hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, đặc biệt là trong lĩnh vực gen – di truyền, nhằm chủ động về nguồn gen, rút ngắn thời gian và chi phí để chọn tạo ra các con giống lợn, gà có năng suất, chất lượng cao phục vụ cho người chăn nuôi, vì mục tiêu phát triển bền vững.

+ Trung tâm nghiên cứu, khảo nghiệm giống gia súc gia cầm và thức ăn chăn nuôi giúp nghiên cứu, lai tạo các con giống mới, giống đặc sản và giống cho năng suất cao...; đánh giá một cách chính xác các chỉ tiêu kỹ thuật, dinh dưỡng, sinh sản... của con giống và khảo nghiệm các loại thức ăn mới trước khi đưa ra thị trường.

+ Trung tâm chẩn đoán thú y thực hiện việc lấy mẫu, kiểm tra, xét nghiệm và chẩn đoán bệnh gia súc gia cầm; dự báo tình hình dịch bệnh và hỗ trợ các đơn vị chăn nuôi triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh; thực hiện nghiêm chỉnh quy trình vắc xin và thuốc thú y, đảm bảo hiệu quả phòng ngừa tốt nhất; tư vấn miễn phí, hỗ trợ người chăn nuôi trong công tác kiểm tra các điều kiện chăn nuôi và chẩn đoán, điều trị bệnh gia súc gia cầm.

3.2. Về chuồng trại và trang thiết bị:

Hệ thống chuồng trại và trang thiết bị tại các cơ sở SXKD đều được chú trọng đầu tư đồng bộ và hiện đại, bao gồm:

- Toàn bộ hệ thống chuồng trại được xây dựng theo tiêu chuẩn Châu Âu, chuồng nuôi khép kín, hệ thống ăn, uống, điều hòa không khí, cào phân tự động được nhập khẩu của hãng BigDutchman (Đức).

- Nhà máy sản xuất con giống gia cầm được trang bị đầy đủ hệ thống máy áp, nở tự động, hệ thống điều hòa trung tâm giúp điều chỉnh không khí theo ý muốn được nhập của hãng Chick Master (Mỹ).

- Dây chuyền xử lý trứng tự động Khử trùng bằng tia cực tím được nhập khẩu của hãng MOBA – Hà Lan.

- Dây chuyền sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Nhà máy Hà Nam công nghệ đồng bộ và tự động hóa cao của Châu Âu.

- Dây chuyền công nghệ và thiết bị sản xuất dầu thực vật công nghệ NANO của hãng Desmet – Bỉ.

Năm 2019, có 5 công ty chăn nuôi của Tập đoàn được công nhận lại (sau khi hết thời hạn 5 năm) và 01 công ty được cấp mới Giấy chứng nhận Doanh nghiệp Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Luật Công nghệ cao.

4. Một số chỉ tiêu đạt được giai đoạn 2015-2019:

Với sự nỗ lực, đoàn kết và phương thức chỉ đạo linh hoạt, Hội đồng quản trị đã dẫn dắt công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, phát triển đúng định hướng và đạt được một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu/năm	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Doanh thu thuần không bao gồm nội bộ (tỷ đồng)	5.791	6.255	5.855	6.674	7.186
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	252,8	451	200	360	305
3	Tổng tài sản (tỷ đồng)	4.615	5.529	6.989	8.350	9.591
4	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	1.946	2.339	2.502	2.746	3.025
5	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	627,419	752,899	828,184	828,184	910,998
6	Cổ tức	25%	15%	10%	15%	15%
7	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) (đồng)	3.066	5.040	1.991	3.700	3.349

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2019:

1. Tình hình hoạt động của HĐQT:

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chỉ đạo, điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, thực hiện tốt chức năng hoạch định chiến lược, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi mặt hoạt động của công ty, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của HĐQT. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT thông qua hình thức trực tiếp và/hoặc bằng văn bản.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp và ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên phối hợp với Ban Tổng Giám đốc kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh và đưa ra các giải pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh; Phối hợp với Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng giám sát thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT duy trì chế độ họp giao ban sản xuất định kỳ 1 tháng 1 lần với Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ban chuyên môn nghiệp vụ Công ty, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên và đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp, đảm bảo các quyết định chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và bám sát tình hình SXKD thực tế của Công ty.

- Tháng 12/2019, Công ty đã hoàn thiện hệ thống phòng họp trực tuyến tại Văn phòng Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Hội nghị trực tuyến giúp cho Công ty tiết kiệm được thời gian, chi phí và nâng cao hiệu suất làm việc; đảm bảo công tác chỉ đạo, định hướng, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được kịp thời và linh hoạt.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Về hoạt động giám sát điều hành:

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2019, HĐQT đánh giá Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành quá trình sản xuất kinh doanh của công ty bám sát các chỉ tiêu định hướng của Nghị quyết HĐQT, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của công ty và pháp luật. Các mặt công tác quản lý khác đảm bảo theo quy định: công tác sắp xếp về tổ chức hợp lý, năng suất lao động gia tăng; công tác quản lý kinh doanh và quản lý tài chính kế toán ổn định và phù hợp các qui định.

- Về cơ cấu tổ chức:

Tháng 5/2019, HĐQT đã ra quyết định miễn nhiệm và đồng ý cho 01 Phó Tổng Giám đốc nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo quy định. Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc gồm: Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc được phân công phụ trách từng lĩnh vực hoạt động cụ thể của Công ty và trực tiếp chỉ đạo, giám sát hoạt động của các đơn vị thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

IV. VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh các qui định về quản trị công ty và công bố thông tin đảm bảo kịp thời, đúng quy định, phù hợp với các quy định của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2019:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong công tác tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; bám sát tình hình diễn biến thực tế của thị trường đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh của toàn Tập đoàn đạt 115% chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và 85,6% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế. Đánh giá một cách khách quan, đây cũng là kết quả thực sự rất đáng ghi nhận trong bối cảnh ngành chăn nuôi Việt Nam đang lao đao vì dịch bệnh, đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi.

Bên cạnh đó, Tập đoàn luôn thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và qui định của Pháp luật; Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động; đảm bảo mức thu nhập bình quân của người lao động đạt mức cao trên địa bàn; Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng và các hoạt động bảo vệ môi trường.

2. Về cổ tức năm 2019:

Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ và căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019 tỷ lệ 20%, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 07/4/2020, trong đó:

- Trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%/mệnh giá cổ phần (trả bổ sung 5% năm 2018 và trả 10% năm 2019);

- Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, tỷ lệ 5%/mệnh giá cổ phần.

3. Về thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2019:

- Tổng số tiền thù lao đã chi cho các thành viên Hội đồng quản trị (09 người) là: 2.340 triệu đồng.

- Tổng số tiền thù lao đã chi cho các thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT (04 người) là: 174 triệu đồng.

4. HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty. Việc soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính của công ty được thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ theo qui định.

5. Về phát hành trái phiếu riêng lẻ:

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT công ty đã thực hiện phát hành trái phiếu riêng lẻ nhằm tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, với tổng giá trị: 300.000.000.000 VNĐ (Ba trăm tỷ đồng); Kỳ hạn 36 tháng kể từ ngày phát hành, đáo hạn vào năm 2023.

- Loại hình Trái Phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không phải là nợ thứ cấp, có tài sản bảo đảm.

- Hình thức trái phiếu: Phát hành riêng lẻ dưới hình thức bút toán ghi sổ thông qua tổ chức phát hành trái phiếu.

- Lãi suất phát hành thực tế: Lãi suất của Trái Phiếu áp dụng cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên là: 10,1%/năm; Lãi suất của Trái Phiếu áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là lãi suất thả nổi và được xác định theo công thức sau: Lãi Suất = Lãi Suất Tiết kiệm Tham Chiếu + 3,3%/năm.

6. Các nội dung khác được tổ chức triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch và qui định hiện hành.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Năm 2020, dự báo là năm tình hình kinh tế thế giới và trong nước sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức và diễn biến khó lường, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch trên phạm vi toàn cầu Covid 19.

Riêng đối với lĩnh vực chăn nuôi, dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp và chưa có vắc xin phòng bệnh vẫn là thách thức lớn đối với ngành. Luật chăn nuôi bắt đầu có hiệu lực là cơ sở thiết lập khung pháp lý cho việc quy hoạch và tái cơ cấu lại ngành chăn nuôi chuyên nghiệp hơn, nhưng cũng đặt ra nhiều vấn đề đối với quỹ đất, mặt bằng, nguồn vốn để xây dựng các cơ sở chăn nuôi đáp ứng các yêu cầu của Luật.

Đối với Tập đoàn, một số dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2019 nhưng chưa mang lại doanh thu và lợi nhuận, trong khi vẫn phải đảm bảo các chi phí vận hành; Tập đoàn vẫn đang trong quá trình đầu tư một số dự án mới nhằm mở rộng lĩnh vực và qui mô sản xuất kinh doanh, dẫn đến nhu cầu về vốn tăng lên.

Căn cứ vào năng lực sản xuất và các dự báo, đánh giá tình hình thị trường ngành nông nghiệp – thực phẩm, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 và tầm nhìn đến 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

I. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN 2025:

1. Mục tiêu tổng quát giai đoạn 2020-2025:

- Trở thành một Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực công - nông nghiệp - thực phẩm khép kín, hiện đại theo chuỗi giá trị bền vững 3F (Feed - Farm – Food); Tiên phong ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ tiên tiến một cách hiệu quả, mang đến các sản phẩm & dịch vụ có chất lượng tốt, an toàn bằng sự trân trọng và trách nhiệm cao nhất, qua đó góp phần phát triển và nâng tầm vị thế thương hiệu Nông nghiệp - Thực phẩm Việt trên thị trường Quốc tế.

- Tập trung đẩy mạnh tiến độ đầu tư các dự án dở dang trong lĩnh vực cốt lõi; cải tạo, nâng cấp các cơ sở sản xuất kinh doanh; đầu tư mở rộng qui mô hoạt

động nhằm hoàn thiện chuỗi sản xuất khép kín và các hoạt động phụ trợ; đồng thời tận dụng các cơ hội từ lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản để nâng cao hiệu quả, từ đó xây dựng các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp cụ thể, hiệu quả để đạt được các mục tiêu chiến lược.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường hợp tác khoa học kỹ thuật trong nước và trên thế giới; liên tục nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi; lai tạo giống gia súc, gia cầm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tạo ra các sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao và mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh, nhằm tối đa hóa giá trị cho công ty, cổ đông, người lao động, các đối tác, khách hàng và toàn xã hội theo tiêu chí “*tăng trưởng xanh và phát triển bền vững*”.

- Phát triển bền vững song hành với bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.

2. Một số chỉ tiêu chính:

2.1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

- Tổng doanh thu (bao gồm cả nội bộ) : 13.203 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 512 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 457 tỷ đồng

Trong đó (Lợi nhuận từ SXKD chính: 405 tỷ đồng và Lợi nhuận từ lĩnh vực khác: 52 tỷ đồng).

2.2. Chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng giai đoạn 2021-2025:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng doanh thu	9,3%	4,7%	5,1%	4,2%	3,6%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	15%	12%	11%	10%	9%

* Ghi chú: % tăng trưởng năm sau so với kế hoạch năm trước.

(Bản Kế hoạch SXKD năm 2020 và kế hoạch 5 năm đã được HĐQT phê duyệt và công bố thông tin theo qui định).

2.3. Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2020-2025:

Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, thực hiện thành công mục tiêu chiến lược giai đoạn 2020-2025, Công ty tập trung đầu tư phát triển mở rộng các cơ sở sản xuất trong lĩnh vực chính và bổ trợ, đồng thời tích cực tìm kiếm các cơ hội để triển khai các dự án trong lĩnh vực khác nhằm tối đa hóa lợi ích cho Công ty, cổ đông, người lao động và toàn xã hội, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang gồm 02 Tòa nhà hỗn hợp Lotus Central 15 tầng tại đường Lý Thái Tổ và Tòa nhà 29 tầng tại

đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh; Hạ tầng Cụm công nghiệp dịch vụ và làng nghề Khúc Xuyên...;

- Tích cực triển khai các dự án đã được phê duyệt và/hoặc đã được thông qua về mặt chủ trương, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu chiến lược ngắn hạn và dài hạn, bao gồm: Dự án đường H2 theo hình thức BT (đã phê duyệt kết quả trúng thầu) và các dự án đối ứng (Khu đô thị Vạn An và Khu đô thị Phong Khê, Khúc Xuyên); Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh (tổng mức đầu tư gần 303 tỷ đồng); Khu nhà ở thị trấn Hồ (diện tích 12ha); Nhà máy thức ăn chăn nuôi thủy sản Nutreco Hoàn Sơn (tổng mức đầu tư 153 tỷ đồng).

- Đẩy mạnh công tác bồi thường GPMB và triển khai đầu tư vào thời điểm thích hợp đối với các dự án Tổ hợp TTTM tại phường Đại Phúc (3,7ha), Khu đất tại phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh và xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du...

- Đầu tư xây dựng các dự án mở rộng quy mô ngành chăn nuôi tại các địa phương có quỹ đất và các điều kiện thuận lợi cho phát triển chăn nuôi tập trung quy mô lớn, gồm:

(i) *Tổ hợp chăn nuôi sản xuất lợn giống và lợn thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Tiểu khu 363 xã Tân Lợi, H huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (Diện tích: 48ha; Quy mô: 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm; Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 650 tỷ đồng);*

(ii) *Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (Diện tích: 44,9 ha, Quy mô: 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm, Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 505 tỷ đồng);*

(iii) *Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Xã Thạch Tượng và xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa (Diện tích: 52,1 ha, Quy mô: 5.600 con nái và 77.400 con thương phẩm; Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 655 tỷ đồng).*

Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT quyết định thời gian và tổ chức triển khai thực hiện đối với từng dự án cụ thể và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư của từng dự án nêu trên (nếu có), đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

(iv) *Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và triển khai một số dự án phục vụ cho việc di chuyển địa điểm (nếu cần), mở rộng qui mô, nâng cao năng lực ngành sản xuất chính gồm thức ăn chăn nuôi, giống gia súc gia cầm và chăn nuôi tập trung, đáp ứng mục tiêu công suất, sản lượng đã đề ra.*

- Rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc có chủ trương đầu tư gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, căn hộ; Cụm công nghiệp; dự án BT; dự án mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch đầu tư, Hội đồng quản trị, Ban điều hành xác định và triển khai thực hiện một số nhóm giải pháp cơ bản sau đây:

1. Một là, giải pháp về đầu tư: Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai dứt điểm và đưa vào hoạt động các dự án dở dang nhằm hiện thực hóa hiệu quả đầu tư và tạo nguồn thu phục vụ tái đầu tư và phát triển; Song song tìm kiếm các nguồn vốn với chi phí hợp lý để đáp ứng nhu cầu về vốn đầu tư dự án.

2. Hai là, giải pháp về quản lý và nguồn nhân lực: Thực hiện nghiêm chỉnh và hiệu quả các qui trình sản xuất, quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, 22000, HACCP, GMP và chương trình thực hành tốt 5S và cập nhật, áp dụng các tiêu chuẩn phù hợp khác; Nâng cao năng lực quản lý, quản trị của đội ngũ lãnh đạo; chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, thu hút nhân tài, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển đa ngành, đa lĩnh vực của Tập đoàn; Thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng về vật chất, tinh thần, động viên CBCNV đoàn kết, chủ động, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ đề ra.

3. Ba là, giải pháp về kỹ thuật - chất lượng:

- Ban kỹ thuật chất lượng tích cực nghiên cứu, có giải pháp cụ thể về mặt kỹ thuật, dinh dưỡng, thực hiện đúng tiêu chí: **chất lượng thức ăn phải tốt, ổn định; thức ăn cho lợn con phải thật xuất sắc và đảm bảo yếu tố giá thành cạnh tranh.**

- Tích cực nghiên cứu, tìm mọi biện pháp cải tiến chất lượng và hạ giá thành sản xuất đối với thức ăn cho dòng hậu bị, dòng con đẻ, gia cầm, thủy cầm thịt, tạo ra các dòng sản phẩm cạnh tranh, có lợi thế về giá nhằm nâng cao sản lượng tiêu thụ và mở rộng thị trường.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị sản xuất con giống trong Tập đoàn tìm ra các giải pháp nhằm đạt được các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và giảm giá thành sản xuất; Tích cực giao lưu, hợp tác kỹ thuật với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước, liên tục cải tiến, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, những kinh nghiệm tốt nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh doanh.

4. Bốn là, giải pháp về nguyên liệu:

- Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, diễn biến giá cả nguyên liệu và các yếu tố ảnh hưởng đến giá cả (như giá dầu, tỉ giá ngoại tệ....) để quyết định mua ở mức giá, thời điểm hợp lý nhất, đảm bảo yêu cầu sản xuất và dự trữ nguyên liệu theo qui định của Tập đoàn.

- Lựa chọn nhà cung cấp nguyên liệu có uy tín, đảm bảo chất lượng, giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu sản xuất của các Nhà máy.

- Tìm kiếm và có phương án sử dụng nguyên liệu thay thế, đảm bảo chất lượng và giá thành sản phẩm.

5. Năm là, giải pháp về sản phẩm và thị trường:

- Chú trọng công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, sản phẩm có hàm lượng chất xám cao; Chuẩn hóa hệ thống nhận diện thương hiệu và triển khai các giải pháp truyền thông phù hợp nhằm nâng cao giá trị thương hiệu; Tích cực tìm kiếm, khai thác thị trường tiêu thụ sản phẩm, khai thác hiệu quả lợi thế của chuỗi giá trị khép kín theo mô hình 3F; Nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm do Tập đoàn sản xuất như thịt, trứng, dầu thực vật...

- Xây dựng, triển khai và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý tài sản Sở hữu trí tuệ của Tập đoàn; quan tâm xây dựng và phát triển thương hiệu trên nền tảng của Sở hữu trí tuệ đối với từng lĩnh vực và thống nhất trong toàn bộ Tập đoàn.

- Các đơn vị sản xuất giống gia súc gia cầm và thức ăn chăn nuôi phối hợp chặt chẽ tổ chức tiêu thụ bộ sản phẩm con giống – thức ăn, nhằm tối ưu hóa các giá trị của chuỗi sản xuất 3F, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Kính thưa Đại hội!

05 năm qua, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tích cực tìm nhiều giải pháp chỉ đạo, quản lý, điều hành Công ty hoạt động hiệu quả, mang lại lợi ích cho Công ty, các cổ đông, người lao động và cộng đồng xã hội; thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban điều hành, tôi xin chân thành cảm ơn quý vị cổ đông đã tin tưởng giao trách nhiệm quản lý công ty cho chúng tôi và thực tế chúng tôi đã rất nỗ lực, cố gắng để không phụ lòng tin của quý vị. Có thể nói, HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình. Bài học kinh nghiệm rút ra từ nhiệm kỳ qua sẽ giúp cho HĐQT nhiệm kỳ tới lãnh đạo công ty tiếp tục phát triển bền vững.

Xin chân thành cảm ơn và kính chúc sức khỏe quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP.HĐQT.



Nguyễn Như So

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/04/2020)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 như sau:

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2019, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp, cùng với các cuộc họp giao ban hàng tháng do Chủ tịch HĐQT chủ trì. Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm và năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

- HĐQT đã ban hành 05 Nghị quyết tập trung thông qua những vấn đề lớn như: vay vốn, thành lập công ty con, chuyển nhượng vốn góp, sáp nhập công ty con, chuyển nhượng giao dịch, thông qua đầu tư 1 số dự án mới và các vấn đề lớn khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của công ty, kịp thời đưa ra các biện pháp hiệu quả, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng pháp luật, đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Tập đoàn.

- Hoạt động điều hành của HĐQT luôn tuân thủ các quy chế, quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT duy trì chế độ họp giao ban sản xuất định kỳ 1 tháng 1 lần với Ban Tổng giám đốc, giám đốc các ban chuyên môn, các công ty thành viên và đơn vị trực thuộc. Về hình thức, nội dung, phương thức tổ chức có sự đổi mới phù hợp, sát thực và tiện lợi hơn.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện đúng các quy định, quy trình của công ty. Điều hành và chỉ đạo sát sao mọi hoạt động của công ty theo đúng các mục tiêu đã được đại hội cổ đông và hội đồng quản trị phê duyệt.

- Nhìn chung hoạt động của Ban Tổng Giám đốc đã bám sát nhiệm vụ, chỉ đạo sát sao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong từng lĩnh vực phụ trách để hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

3. Hoạt động của cán bộ quản lý khác:

Dưới sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc các cán bộ quản lý khác của công ty cũng đều thực hiện tốt các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà HĐQT đã đề ra.

4. Về tổ chức và các lĩnh vực khác

Năm 2019, Công ty đã thực hiện việc thành lập chi nhánh công ty, sáp nhập công ty, chuyển nhượng vốn góp, chuyển sản phẩm giao dịch như sau:

- Thành lập chi nhánh công ty TNHH Dabaco Bình Phước.
- Sáp nhập công ty TNHH Cảng Dabaco Tân Chi vào công ty TNHH ĐTXD&PT Hạ tầng Dabaco.
- Chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty TNHH Đầu tư nhà ở xã hội Thuận Thành.
- Hoàn thành chuyển sản phẩm giao dịch chứng khoán từ HNX sang HOSE.

II. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD:

1. Tổng doanh thu: 11.928 tỷ đồng (bao gồm cả nội bộ) đạt 115% kế hoạch

2. Lợi nhuận sau thuế : 305 tỷ đồng, đạt 86% kế hoạch

3. Tài sản và vốn chủ sở hữu

- Tổng tài sản là : 9.591 tỷ đồng, tăng 14,87% so với năm 2018.
- Vốn chủ sở hữu là : 3.025 tỷ đồng, tăng 10,17% so với năm 2018.

III. VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:

- Năm 2019, Tập đoàn đã hoàn thành đưa vào sử dụng một số dự án gồm: Nhà máy ép dầu thực vật (giá trị tài sản kết chuyển tại thời điểm hiện tại là 724 tỷ đồng), Khu chăn nuôi gà giống Bình Phước (giá trị tài sản kết chuyển tại thời điểm hiện tại là 391 tỷ đồng), Nhà máy sản xuất TACN Bình Phước (giá trị tài sản kết chuyển tại thời điểm hiện tại là 145 tỷ đồng), Khu chăn nuôi lợn giống Phú Thọ (giai đoạn 2) (giá trị tài sản kết chuyển tại thời điểm hiện tại là 96 tỷ đồng), Nhà kho Nutreco Hà Tĩnh, Dự án mở rộng bến Cảng (giai đoạn 2), Nhà hàng Dabaco Từ Sơn (giá trị tài sản kết chuyển tại thời điểm hiện tại là 37 tỷ đồng), Hạ tầng Khu nhà ở Dabaco Lạc Vệ, Dự án Khúc Xuyên cơ bản hoàn thành. Tổng nguyên giá tài sản cố định ghi tăng là 1.562 tỷ đồng.

Một số dự án đã và đang thi công: Dự án Lotus Central tại đường Lý Thái Tổ (15 tầng), Dự án Tòa nhà hỗn hợp tại đường Huyền Quang (29 tầng).

* Đánh giá chung: các dự án đã và đang được triển khai đều nằm trong định hướng đã thông qua của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các dự án xây dựng hoàn thành đã kịp thời đưa vào hoạt động ngay, bước đầu phát huy được hiệu quả.



IV. VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, ĐẢM BẢO LỢI ÍCH GIỮA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CỔ ĐÔNG:

- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác):

+ Mặc dù còn nhiều khó khăn song Tập đoàn vẫn thực hiện đầy đủ chế độ chính sách của Nhà nước và đảm bảo thu nhập, công ăn việc làm ổn định, chế độ phúc lợi cho người lao động.

+ Năm 2019, toàn Công ty đã nộp đủ tiền cho ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

- *Đối với các cổ đông:*

+ Thực hiện nghiêm chỉnh việc công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đăng tải đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên website, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt kịp thời.

+ Thực hiện thanh toán cổ tức năm 2018 tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu đúng nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên và chốt danh sách để trả thêm 5%. Hội đồng quản trị đã tiến hành chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 15% (bằng cổ phiếu 10% và tiền mặt 5% theo quyết định số 155/QĐ- HĐQT ngày 12/03/2020), ngày đăng ký cuối cùng là 07/04/2020.

V. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2015-2019

- Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam đảm bảo thời gian và đăng tải đầy đủ kịp thời thông tin.

- Báo cáo tài chính kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam hai kỳ (sáu tháng và một năm).

- Trích lập, sử dụng quỹ đúng nguyên tắc, tỷ lệ mà Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, Sổ sách kế toán được hạch toán đầy đủ rõ ràng các chi phí sản xuất và kết quả kinh doanh trong kỳ báo cáo.

- Nội quy, quy chế của Công ty được thực hiện nghiêm chỉnh. Công tác quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo luôn đổi mới, kịp thời đưa ra những chính sách phù hợp, nâng cao năng suất, chất lượng công việc.

- Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, đầy đủ và đảm bảo tính minh bạch mọi thông tin về hoạt động tài chính của Công ty. Công tác hạch toán, quyết toán nộp thuế đầy đủ và kịp thời.

1. Tình hình tài chính của công ty năm 2019

- Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) là 3,2%

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) là 10%

- Tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần (ROS) là 4,25%

- Hiệu quả sử dụng chi phí là 4,44%

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn là 0,908 lần

- Hệ số thanh toán nhanh là 0,259 lần
- Hệ số thanh toán tức thời là 0,034 lần
- Hệ số thanh toán lãi vay là 2,225 lần
- Hệ số nợ trên tổng tài sản là 0,685 lần
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 3.349 đồng/cổ phiếu

2. Đánh giá 1 số chỉ tiêu tài chính, kinh tế nhiệm kỳ 2015-2019

Một số chỉ tiêu chủ yếu đạt được như sau:

- Doanh thu thuần hàng năm đều tăng trưởng (từ 5.791 tỷ đồng/năm 2015 lên 7.186 tỷ đồng/năm 2019)
- Lợi nhuận sau thuế đạt từ 200- 451 tỷ đồng (thấp nhất là năm 2017 và cao nhất là năm 2016)
- Tổng tài sản tăng 2,08 lần (từ 4.615,2 tỷ đồng lên 9.591,9 tỷ đồng)
- Vốn chủ sở hữu tăng 1,55 lần (từ 1.946,4 tỷ đồng lên 3.026,0 tỷ đồng)
- Vốn điều lệ tăng 1,45 lần (từ 627,4 tỷ đồng lên 910,9 tỷ đồng)
- Chi trả cổ tức hàng năm trung bình là 15% (thấp nhất 10% năm 2017 và cao nhất 25% năm 2015)
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu trung bình là 3.515 đồng/CP (thấp nhất là 1.991 đồng/CP năm 2017, cao nhất là 5.040 đồng/CP năm 2016)

=> Đánh giá chung:

- Doanh thu, lợi nhuận và vốn đều tăng trưởng qua các năm
- Lợi nhuận sau thuế cơ bản hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra
- Chi trả cổ tức đúng và đủ theo nghị quyết của đại hội cổ đông đề ra

VI. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Trong năm 2019, ban kiểm soát công ty đã họp 04 cuộc họp, tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính công ty, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định của pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông.

- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện những nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

- Giám sát đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban Điều hành Công ty.

- Triển khai thực hiện kế hoạch theo qui định của pháp luật và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Ban kiểm soát cũng tham gia dự họp đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng của chủ tịch HĐQT với các công ty con trong Tập đoàn.

- Phối hợp với HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính riêng và họp nhất Tập đoàn năm 2019, theo đó, Công ty TNHH Ernst & Young được chọn là đơn vị kiểm toán cho Tập đoàn năm 2019.

- Chủ động phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng Ban chuyên môn trong công việc.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp và đóng góp ý kiến trong việc giám sát hoạt động của công ty trong các cuộc họp.

- Thẩm định, soát xét Báo cáo tài chính quý.

- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

VII. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên Công ty.

VIII. ĐỊNH HƯỚNG 2020

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ quy định theo luật và điều lệ của công ty.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ công ty và quy chế hoạt động của ban kiểm soát, đảm bảo các hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi của người lao động.

- Xây dựng kế hoạch giám sát và kiểm tra nội bộ công ty và các công ty thành viên.

- Bám sát cơ chế, chính sách và những thay đổi nếu có để có đề xuất phù hợp với HĐQT và Ban điều hành công ty.

- Thường xuyên phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 của Ban kiểm soát. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Văn Lĩnh

TỜ TRÌNH

V/v: **Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2019; phương án cổ tức và thù lao năm 2020**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

I. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN, CHIA CỔ TỨC & PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019:

1. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	9.591.924.923.000	8.519.263.607.948
2	Tổng nguồn vốn <i>Trong đó: Vốn chủ sở hữu</i>	Đồng	9.591.924.923.000 3.025.957.478.860	8.519.263.607.948 2.876.412.826.173
3	Doanh thu thuần	Đồng	7.186.757.173.749	6.986.604.385.336
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	345.051.446.557	252.916.108.578
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	305.130.242.224	224.078.375.470
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	3.349	

Các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã được công bố đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và website công ty www.dabaco.com.vn từ ngày 12/03/2020.

2. Báo cáo tình hình thực hiện chi trả bổ sung cổ tức năm 2018 và cổ tức năm 2019:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã tiến hành chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% (trong đó: trả bổ sung 5% năm 2018 và trả 10% năm 2019) và trả 5% cổ tức bằng tiền năm 2019, như sau:



2.1. Thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% (trả bổ sung 5% năm 2018 và trả 10% năm 2019) như sau:

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 15% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 20:3 (Người sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 03 cổ phiếu mới), trong đó:

+ Trả cổ tức bổ sung bằng cổ phiếu năm 2018: 5%/mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 20:1 (Người sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)

+ Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019: 10%/mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (Người sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)

- Hình thức thanh toán: bằng cổ phiếu

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 07/04/2020

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 13.664.083 cổ phiếu.

- Tổng giá trị theo mệnh giá: 136.640.830.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng).

- Vốn điều lệ sau khi hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 15% là: 1.047.639.110.000 đồng, tương đương 104.763.911 cổ phần.

2.2. Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 5%/mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 500 đồng)

- Hình thức thanh toán: bằng tiền mặt

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 07/04/2020

- Ngày thanh toán: Ngày 22/04/2020

- Số tiền thanh toán là: 45.549.914.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm mười bốn nghìn đồng).

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối là: **305.130.242.224** đồng (Ba trăm linh năm tỷ, một trăm ba mươi triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn, hai trăm hai mươi tư đồng), trong đó:

✓ Trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 15% (bằng tiền tỷ lệ 5% và bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%):	136.640.834.000 đồng
✓ Chi thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019:	2.514.000.000 đồng
✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ:	165.975.408.224 đồng
Trong đó:	
• Trích Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (10%)	16.597.540.000 đồng
Trong đó:	
+ Quỹ khen thưởng:	8.298.770.000 đồng
+ Quỹ phúc lợi:	8.298.770.000 đồng
• Trích quỹ đầu tư phát triển	149.377.868.224 đồng



II. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN TRẢ CỔ TỨC NĂM 2020:

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2020 như sau:

1. Mức cổ tức chi trả: 25% trên mệnh giá cổ phần.
2. Hình thức chi trả: 15% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu, cụ thể:
 - 2.1. Chi trả bằng tiền mặt: Tỷ lệ 15% trên mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 1.500 đồng).
 - 2.2. Chi trả bằng cổ phiếu: Tỷ lệ 10% trên mệnh giá cổ phần, theo phương án như sau:
 - Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
 - Mã chứng khoán: DBC
 - Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020.
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 104.763.911 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
 - Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 10% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 10 quyền sẽ được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức: 10.476.391 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể nhỏ hơn số lượng cổ phiếu trên do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống và hủy bỏ số cổ phiếu hàng thập phân.
 - Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 104.763.910.000 đồng
 - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") chốt tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức bằng cổ phiếu ("Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức").
 - Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020.
 - Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
 - Ví dụ: Tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 11 cổ phần. Số cổ tức bằng cổ phiếu mà ông Nguyễn Văn A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là $11 \times 10\% = 1,1$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu và 0,1 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.
 - Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.

- Hạn chế chuyên nhượng: Không hạn chế chuyên nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.

- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức.

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác)

+ Các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức;
- Thời điểm cụ thể phát hành cổ phần trả cổ tức theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác liên quan để hoàn thành đợt phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần mới phát hành;
- Thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty;
- Thực hiện tất cả các công việc liên quan khác.

+ Để thuận tiện trong quá trình triển khai phương án phát hành, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên.

III. THÔNG QUA MỨC THÙ LAO NĂM 2020:

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2020 như sau:

- Tổng số tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT không vượt quá 1,5% tổng lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2020.

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua nêu trên.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.



Nguyễn Như So

Số: 01/TTr-BKS

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế quản trị công ty,

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020 với các điều kiện hợp lý nhất, Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty, gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT, BKS.



Nguyễn Văn Lĩnh

Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2020

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày với cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho cổ phần tương đương% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2019 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	9.591.924.923.000	8.519.263.607.948
2	Tổng nguồn vốn	Đồng	9.591.924.923.000	8.519.263.607.948
	Trong đó: Vốn chủ sở hữu		3.025.957.478.860	2.876.412.826.173
3	Doanh thu thuần	Đồng	7.186.757.173.749	6.986.604.385.336
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	345.051.446.557	252.916.108.578
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	305.130.242.224	224.078.375.470
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	3.349	

(Công ty đã thực hiện công bố thông tin các Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán theo qui định).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối là: **305.130.242.224** đồng (Ba trăm linh năm tỷ, một trăm ba mươi triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn, hai trăm hai mươi tư đồng), trong đó:

- ✓ Trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 15% (bằng tiền tỷ lệ 5% và bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%): 136.640.834.000 đồng
- ✓ Chi thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019: 2.514.000.000 đồng
- ✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ: 165.975.408.224 đồng

Trong đó:

- Trích Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (10%) 16.597.540.000 đồng
Trong đó:
 - + Quỹ khen thưởng: 8.298.770.000 đồng
 - + Quỹ phúc lợi: 8.298.770.000 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển 149.377.868.224 đồng

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch đầu tư theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Một số nội dung tóm tắt như sau:

5.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

- Tổng doanh thu (bao gồm cả nội bộ) : 13.203 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 512 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 457 tỷ đồng

Trong đó (Lợi nhuận từ SXKD chính: 405 tỷ đồng và Lợi nhuận từ lĩnh vực khác: 52 tỷ đồng).

5.2. Chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng giai đoạn 2021-2025:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng doanh thu	9,3%	4,7%	5,1%	4,2%	3,6%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	15%	12%	11%	10%	9%

* Ghi chú: % tăng trưởng năm sau so với kế hoạch năm trước.

5.3. Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2020-2025:

Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, thực hiện thành công mục tiêu chiến lược giai đoạn 2020-2025, Công ty tập trung đầu tư phát triển mở rộng các cơ sở sản xuất trong lĩnh vực chính và bổ trợ, đồng thời tích cực tìm kiếm các cơ hội để triển khai các dự án

trong lĩnh vực khác nhằm tối đa hóa lợi ích cho Công ty, cổ đông, người lao động và toàn xã hội, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang gồm 02 Tòa nhà hỗn hợp Lotus Central 15 tầng tại đường Lý Thái Tổ và Tòa nhà 29 tầng tại đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh; Hạ tầng Cụm công nghiệp dịch vụ và làng nghề Khúc Xuyên...;

- Tích cực triển khai các dự án đã được phê duyệt và/hoặc đã được thông qua về mặt chủ trương, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu chiến lược ngắn hạn và dài hạn, bao gồm: Dự án đường H2 theo hình thức BT (đã phê duyệt kết quả trúng thầu) và các dự án đối ứng (Khu đô thị Vạn An và Khu đô thị Phong Khê, Khúc Xuyên); Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh (tổng mức đầu tư gần 303 tỷ đồng); Khu nhà ở thị trấn Hồ (diện tích 12ha); Nhà máy thức ăn chăn nuôi thủy sản Nutreco Hoàn Sơn (tổng mức đầu tư 153 tỷ đồng).

- Đẩy mạnh công tác bồi thường GPMB và triển khai đầu tư vào thời điểm thích hợp đối với các dự án Tổ hợp TTTM tại phường Đại Phúc (3,7ha), Khu đất tại phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh và xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du...

- Đầu tư xây dựng các dự án mở rộng quy mô ngành chăn nuôi tại các địa phương có quỹ đất và các điều kiện thuận lợi cho phát triển chăn nuôi tập trung quy mô lớn, gồm:

(i) *Tổ hợp chăn nuôi sản xuất lợn giống và lợn thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Tiểu khu 363 xã Tân Lợi, H huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước (Diện tích: 48ha; Quy mô: 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm; Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 650 tỷ đồng);*

(ii) *Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (Diện tích: 44,9 ha, Quy mô: 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm, Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 505 tỷ đồng);*

(iii) *Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Xã Thạch Tượng và xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa (Diện tích: 52,1 ha, Quy mô: 5.600 con nái và 77.400 con thương phẩm; Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 655 tỷ đồng).*

Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT quyết định thời gian và tổ chức triển khai thực hiện đối với từng dự án cụ thể và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư của từng dự án nêu trên (nếu có), đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

(iv) *Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và triển khai một số dự án phục vụ cho việc di chuyển địa điểm (nếu cần), mở rộng qui mô, nâng cao năng lực ngành sản xuất chính gồm thức ăn chăn nuôi, giống gia súc gia cầm và chăn nuôi tập trung, đáp ứng mục tiêu công suất, sản lượng đã đề ra.*

- Rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc có chủ trương đầu tư gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, căn hộ; Cụm công nghiệp; dự án BT; dự án mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

Điều 6. Thông qua việc thực hiện chia cổ tức năm 2019 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị, như sau:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã tiến hành chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% (trong đó: trả bổ sung 5% năm 2018 và trả 10% năm 2019) và trả 5% cổ tức bằng tiền năm 2019, như sau:

2.1. Thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% (trả bổ sung 5% năm 2018 và trả 10% năm 2019) như sau:

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 15% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 20:3 (Người sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 03 cổ phiếu mới), trong đó:

+ Trả cổ tức bổ sung bằng cổ phiếu năm 2018: 5%/mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 20:1 (Người sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)

+ Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019: 10%/mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (Người sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)

- Hình thức thanh toán: bằng cổ phiếu

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 07/04/2020

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 13.664.083 cổ phiếu.

- Tổng giá trị theo mệnh giá: 136.640.830.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng).

- Vốn điều lệ sau khi hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 15% là: 1.047.639.110.000 đồng, tương đương 104.763.911 cổ phần.

2.2. Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 5%/mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 500 đồng)

- Hình thức thanh toán: bằng tiền mặt

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 07/04/2020

- Ngày thanh toán: Ngày 22/04/2020

- Số tiền thanh toán là: 45.549.914.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm mười bốn nghìn đồng).

Điều 7: Thông qua phương án chia cổ tức năm 2020 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2020 như sau:

1. Mức cổ tức chi trả: 25% trên mệnh giá cổ phần.

2. Hình thức chi trả: 15% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu, cụ thể:

2.1. Chi trả bằng tiền mặt: Tỷ lệ 15% trên mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 1.500 đồng).

2.2. Chi trả bằng cổ phiếu: Tỷ lệ 10% trên mệnh giá cổ phần, theo phương án như sau:

- Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

- Mã chứng khoán: DBC

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 104.763.911 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 10% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 10 quyền sẽ được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức: 10.476.391 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể nhỏ hơn số lượng cổ phiếu trên do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống và hủy bỏ số cổ phiếu hàng thập phân.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 104.763.910.000 đồng
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức bằng cổ phiếu (“Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức”).
- Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Ví dụ: Tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 11 cổ phần. Số cổ tức bằng cổ phiếu mà ông Nguyễn Văn A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là $11 \times 10\% = 1,1$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu và 0,1 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.
- Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - + Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác)
 - + Các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:
 - Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức;
 - Thời điểm cụ thể phát hành cổ phần trả cổ tức theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác liên quan để hoàn thành đợt phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần mới phát hành;
- Thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty;
- Thực hiện tất cả các công việc liên quan khác.

+ Để thuận tiện trong quá trình triển khai phương án phát hành, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên.

Điều 8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 9. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2020 theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung như sau:

- Tổng số tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT không vượt quá 1,5% tổng lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2020.

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua nêu trên.

Điều 10. Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể như sau:

10.1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

10.2. Danh sách trúng cử Kiểm soát viên

Điều 11. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/4/2020.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN (CBTT);
- Sở GD&ĐT TP.HCM (CBTT);
- TTLKCKVN (VSD);
- Cổ đông công ty (thông qua website);
- Lưu: VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nguyễn Như So



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: (0222) 3826077 – 3896.000 Fax: (0222) 3896000

Email: contact@dabaco.com.vn

Website: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

V/v: **Ứng cử/ đề cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty CP Tập đoàn Dabaco Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam

Nhiệm kỳ 2015-2020 của thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam đã hết. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới 2020-2025.

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty thông báo về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Kiểm soát viên (KSV):

1.1. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, KSV:

Cổ đông có quyền đề cử người khác hoặc tự mình ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nếu người được đề cử hoặc ứng cử đảm bảo điều kiện sau đây:

Quyền đề cử: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT và Ban kiểm soát, cụ thể:

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

1.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- Thành viên HĐQT phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ công ty cấm làm thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của công ty;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty;

- Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT độc lập theo qui định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp;

- Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không quá năm (05) công ty;



- Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc.

1.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;

- Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty;

- Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

2. Hướng dẫn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm:

Stt	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đề cử hoặc phiếu ứng cử thành viên HĐQT, KSV	1 bản chính	<i>Mẫu 2A: Dành cho nhóm cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức đề cử</i> <i>Mẫu 2B: Dành cho 1 cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức đề cử</i> <i>Mẫu 2C: Dành cho 1 cổ đông là cá nhân tự ứng cử</i>
2	Sơ yếu lý lịch	1 bản chính	Ứng cử viên tự khai theo mẫu của công ty, có dán ảnh
3	CMND/Hộ chiếu, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn	1 bản sao chứng thực	Mỗi loại 1 bản
4	Bản sao kê chứng khoán DBC sở hữu liên tục ít nhất 06 tháng (tính từ ngày chốt danh sách trở về trước)	1 bản chính	Có đóng dấu xác nhận của Công ty chứng khoán
5	Bản kê khai thông tin chứng minh tính độc lập của ứng cử viên thành viên HĐQT độc lập (theo mẫu)	1 bản chính	Dành cho ứng viên bầu chức danh thành viên HĐQT độc lập

Người được đề cử, tự ứng cử làm Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình.

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025, đề nghị quý cổ đông gửi về Công ty theo đường bưu điện trước 17giờ00 ngày 24/4/2020 theo địa chỉ sau:



**VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM**

Số 35 đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222.3826077 - 3896000 Fax: 0222.3896000

Nếu quá thời gian nêu trên, Ban tổ chức không nhận được Giấy đề cử/ứng cử của Quý cổ đông thì xem như Quý cổ đông không đề cử/ứng cử người tham gia HĐQT và BKS. HĐQT /BKS đương nhiệm sẽ xem xét đề cử người có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để ứng cử làm thành viên HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ mới.

3. Lựa chọn ứng cử viên:

Dựa trên các hồ sơ ứng cử và đề cử gửi về, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty sẽ kiểm tra tính hợp lệ của các hồ sơ. Các ứng viên và hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định này và pháp luật có liên quan sẽ được đưa vào danh sách ứng cử viên trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và bầu cử tại Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.



Nguyễn Như So



Mẫu 2A: Dành cho nhóm cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức đề cử

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 2020

PHIẾU ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / **KIỂM SOÁT VIÊN**
(Đánh dấu X vào vị trí đề cử)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam

Chúng tôi là cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, nắm giữ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, cùng thống nhất đề cử:

Ông (bà):.....

Ngày tháng năm sinh:..... Giới tính:.....

Số CMND..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị / Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Danh sách cổ đông đề cử:

Stt	Tên cổ đông	Số CMND/ CNDKKD	Số cổ phần sở hữu	Thời hạn sở hữu	Ký tên (đóng dấu nếu là tổ chức)
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
Tổng cộng số cổ phần					

Hồ sơ gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên
- Bản sao công chứng CMND/Hộ chiếu của ứng cử viên
- Bản sao kê chứng khoán DBC sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng (tính từ ngày chốt danh sách trở về trước) có đóng dấu xác nhận của Công ty chứng khoán.

Xác nhận của người được đề cử
(ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 2B: Dành cho 1 cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức đề cử

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 2020

PHIẾU ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ **KIỂM SOÁT VIÊN**
(Đánh dấu X vào vị trí đề cử)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam

Tên cổ đông:.....
Ngày tháng năm sinh (đối với cổ đông cá nhân):.....
Số CMND/Hộ chiếu/Giấy CNĐKKD:..... Ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính:.....
Số điện thoại liên lạc:.....
Người đại diện (đối với tổ chức):.....
Hiện đang là cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, nắm giữ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
Thời hạn sở hữu cổ phần:..... tháng

Đề cử:

Ông (bà):.....
Ngày tháng năm sinh:..... Giới tính:.....
Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số điện thoại liên lạc:.....

Tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/ Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Người đề cử
(ký và ghi rõ họ tên (đóng dấu - nếu là tổ chức))

Xác nhận của người được đề cử
(ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên;
- Bản sao công chứng CMND/Hộ chiếu của ứng cử viên;
- Bản sao kê chứng khoán DBC sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng (tính từ ngày chốt danh sách trở về trước) có đóng dấu xác nhận của Công ty chứng khoán.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 2020

PHIẾU ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ **KIỂM SOÁT VIÊN**
(Ứng viên đánh dấu X vào vị trí ứng cử)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam

Tên tôi là:..... Quốc tịch:.....

Ngày tháng năm sinh:..... Giới tính:.....

Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Hiện đang là cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, nắm giữ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đăng ký tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/ Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Nếu được các cổ đông tin nhiệm bầu vào Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của mình để đóng góp cho sự phát triển chung của công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên;
- Bản sao công chứng CMND/Hộ chiếu của ứng cử viên;
- Bản sao kê chứng khoán DBC sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng (tính từ ngày chốt danh sách trở về trước) có đóng dấu xác nhận của Công ty chứng khoán.

Ứng cử viên

(ký và ghi rõ họ tên)

Ảnh 4x6
(ảnh mẫu có đóng
dấu giáp lai của
cơ quan xác nhận
lý lịch)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2020-2025)

1. Họ và tên:
 2. Giới tính:
 3. Ngày tháng năm sinh:
 4. CMND/CCCD/Hộ Số.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....
chiếu:
 5. Nơi sinh:
 6. Quê quán:
 7. Quốc tịch:
 8. Dân tộc:
 9. Địa chỉ thường trú:
 10. Địa chỉ liên hệ:
 11. Điện thoại liên lạc:
 12. Giáo dục phổ thông:
 13. Trình độ chuyên môn:
 14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nghề nghiệp, chức vụ, nơi công tác đã làm đến thời điểm hiện tại):
Từ.....đến.....
 - Từ.....đến.....
 - Từ.....đến.....
 - Từ.....đến.....
 15. Hành vi vi phạm PL:
 16. Số cổ phần nắm giữ:cổ phần
- Sở hữu cá nhân: cổ phần
- Đại diện sở hữu: cổ phần
 17. Quyền lợi mâu thuẫn
với lợi ích Công ty:
 18. Các khoản nợ đối với
công ty:
 19. Những người có liên
quan nắm giữ cổ phần:
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Xác nhận của chính quyền địa phương
hoặc cơ quan chủ quản**

....., ngày..... tháng năm 2020

Ứng cử viên
(Ký và ghi họ tên)

Ảnh 4x6
(ảnh màu có đóng
dấu giáp lai của
cơ quan xác nhận
lý lịch)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
.....*

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
KIỂM SOÁT VIÊN
(Nhiệm kỳ 2020-2025)

1. Họ và tên:
 2. Giới tính:
 3. Ngày tháng năm sinh:
 4. CMND/CCCD/Hộ chiếu: Số.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....
 5. Nơi sinh:
 6. Quê quán:
 7. Quốc tịch:
 8. Dân tộc:
 9. Địa chỉ thường trú:
 10. Địa chỉ liên hệ:
 11. Điện thoại liên lạc:
 12. Giáo dục phổ thông:
 13. Trình độ chuyên môn:
 14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nghề nghiệp, chức vụ, nơi công tác đã làm đến thời điểm hiện tại):
Từ.....đến.....
Từ.....đến.....
Từ.....đến.....
 15. Hành vi vi phạm pháp luật:
 16. Số cổ phần nắm giữ:cổ phần
- Sở hữu cá nhân: cổ phần
- Đại diện sở hữu: cổ phần
 17. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:
 18. Các khoản nợ đối với công ty:
 19. Những người có liên quan nắm giữ cổ phần:
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Xác nhận của chính quyền địa phương
hoặc cơ quan chủ quản**

....., ngày..... tháng năm 2020

Ứng cử viên
(Ký và ghi họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN CHỨNG MINH TÍNH ĐỘC LẬP
(Dành cho ứng viên thành viên HĐQT độc lập cho nhiệm kỳ 2020-2025
của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam)

- Tôi tên:
- Ngày sinh:..... Quốc tịch:.....
- CMND/CCCD/hộ chiếu:.....ngày cấp:.....Nơi cấp:
- Địa chỉ liên hệ:

Nhằm cung cấp đầy đủ các thông tin cho mục đích hoàn thiện hồ sơ ứng viên độc lập và tăng cường thông tin minh bạch cho Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam (DABACO) cũng như toàn bộ cổ đông DABACO, tôi kê khai các thông tin liên quan đến hồ sơ của mình như sau:

1. Các vị trí đang nắm giữ trong các tổ chức khác:

Stt	Tên tổ chức	Giấy ĐKDN	Vị trí (Các vị trí trong HĐQT, Ban Điều hành/Ban Giám đốc)	Ngày tháng bắt đầu nắm giữ	Ghi chú

2. Bảng kê khai các vị trí ứng viên đang được đề cử ở các công ty khác:

Stt	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Vị trí/Chức danh (Các vị trí trong HĐQT, Ban Điều hành/Ban Giám đốc)	Ngày tháng nhận đề cử	Ghi chú

3. Kê khai lợi ích:

Kê khai các tổ chức trong đó ứng viên có lợi ích liên quan:

Stt	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Tỷ lệ % cổ phiếu/vốn nắm giữ	Ghi chú

4. Kê khai các mối quan hệ với DABACO:

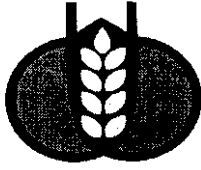
Stt	Mối quan hệ	Có	Không	Chi tiết mối quan hệ (Nếu đánh dấu vào cột "Có", cột này sẽ mô tả chi tiết về mối quan hệ lợi ích này và ứng viên sẽ gửi kèm các tài liệu liên quan)
1	Mối quan hệ cán bộ nhân viên với DABACO			
	<i>Có phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty không?</i>			
	<i>Có phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó không?</i>			
	<i>Có phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty không?</i>			
	<i>Có phải là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty không?</i>			
2	Mối quan hệ sở hữu (cổ đông của DABACO)			
	<i>Có phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty không?</i>			
	<i>Có phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty không?</i>			
3	Quan hệ khác (nếu có)			

Tôi xin cam kết bảng kê khai thông tin chứng minh tính độc lập của vị trí thành viên HĐQT độc lập nêu trên là hoàn toàn trung thực, chính xác và hợp lý.

Nếu trúng cử thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam, tôi xin cam kết sẽ giữ tính độc lập trong suốt nhiệm kỳ hoặc sẽ báo cáo cho HĐQT ngay khi tính độc lập không còn được đảm bảo.

....., ngày..... tháng.....năm 2020

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)



DABACO GROUP

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

**PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ CỔ ĐÔNG:.....**

Họ và tên cổ đông:

Số lượng cổ phần nắm giữ:cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số cổ phần đại diện:cổ phần

Tổng số lượng phiếu bầu:phiếu bầu

Tôi đồng ý bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1		<input type="checkbox"/>	
2		<input type="checkbox"/>	
3		<input type="checkbox"/>	
4		<input type="checkbox"/>	
5		<input type="checkbox"/>	
6		<input type="checkbox"/>	
7		<input type="checkbox"/>	
8		<input type="checkbox"/>	
9		<input type="checkbox"/>	
10		<input type="checkbox"/>	
11		<input type="checkbox"/>	

Hướng dẫn:

1. Đại biểu bầu số ứng viên **tối đa** bằng số lượng thành viên cần bầu;
2. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, Đại biểu đánh dấu vào ô "**bầu dồn đều phiếu**" của các ứng viên tương ứng;
3. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, Đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "**số phiếu bầu**" cho từng thành viên tương ứng.

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2020

CỔ ĐÔNG

(ký và ghi rõ họ tên)



DABACO GROUP

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

**PHIẾU BẦU CỬ KIỂM SOÁT VIÊN
MÃ CỔ ĐÔNG:.....**

Họ và tên cổ đông:

Số lượng cổ phần nắm giữ:cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số cổ phần đại diện:cổ phần

Tổng số lượng phiếu bầu:phiếu bầu

Tôi đồng ý bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1		<input type="checkbox"/>	
2		<input type="checkbox"/>	
3		<input type="checkbox"/>	
4		<input type="checkbox"/>	
5		<input type="checkbox"/>	

Hướng dẫn:

1. Đại biểu bầu số ứng viên **tối đa** bằng số lượng thành viên cần bầu;
2. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, Đại biểu đánh dấu vào ô “**bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng;
3. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, Đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**số phiếu bầu**” cho từng thành viên tương ứng.

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2020

CỔ ĐÔNG

(ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: (0222) 3826077 – 3896000 Fax: (0222) 3896000

Email: contact@dabaco.com.vn

Website: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN NHIỆM KỲ 2020 – 2025 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên (nhiệm kỳ 2020-2025) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Toàn thể cổ đông/người được cổ đông uỷ quyền hợp lệ đủ tư cách tham dự Đại hội (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 07/4/2020) có mặt trong thời gian Đại hội tiến hành bầu cử, đều có quyền và nghĩa vụ tham gia bầu cử.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Kiểm soát viên (KSV)

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT:

- Thành viên HDQT phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ công ty cấm làm thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên HDQT có thể không phải là cổ đông của công ty;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty;

- Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HDQT độc lập theo qui định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp;

- Thành viên HDQT của công ty không được đồng thời là thành viên HDQT tại quá năm (05) công ty khác.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm KSV:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;
- Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

ĐIỀU 3: Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, KSV và số thành viên được bầu.

3.1. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, KSV

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT, BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Việc HĐQT, BKS giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

- Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị, BKS (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công ty công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.

3.2. Cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT và KSV được bầu.

- Cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT và KSV được bầu thực hiện theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT và KSV là 05 năm.

ĐIỀU 4: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu:

4.1. Khi được phát phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện. Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

4.2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang sở hữu hoặc đại diện nhân (x) với tổng số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên mà mình lựa chọn.

ĐIỀU 5: Phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu

5.1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “**phiếu bầu thành viên HĐQT**”, một “**phiếu bầu KSV**” ứng với số cổ phần mà cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện dùng để bầu thành viên HĐQT/KSV.

- Mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên để bầu vào HĐQT hoặc BKS. Cổ đông/đại diện cổ đông có thể ghi phiếu bầu theo 1 trong 2 cách sau:

+ Cách 1: Đánh dấu vào ô “**bầu dồn đều phiếu**” ngay sau tên của các ứng viên muốn bầu cử. Trường hợp này, số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn. Số phiếu bầu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.

+ Cách 2: Ghi cụ thể số lượng phiếu bầu vào ô “**số phiếu bầu**” ngay sau tên của các ứng viên muốn bầu cử. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được lớn hơn tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu bầu cử của cổ đông.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu X vừa ghi số lượng vào “ô phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu.

Sau khi ghi xong phiếu bầu, cổ đông bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

5.3. Phân loại phiếu bầu:

- Phiếu bầu hợp lệ: là những phiếu đáp ứng các điều kiện sau:

- ✓ Theo mẫu quy định của Công ty, có đóng dấu treo của Công ty.
- ✓ Phiếu không có dấu hiệu tẩy xóa, cạo sửa những nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng theo hướng dẫn của Ban tổ chức, không viết thêm nội dung khác ngoài trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban tổ chức.
- ✓ Thực hiện bầu cử tuân thủ theo các nguyên tắc bầu dồn phiếu.

- Phiếu bầu không hợp lệ: là những Phiếu không đúng theo các qui định của Phiếu bầu hợp lệ nêu trên.

- Phiếu trắng: là những phiếu không được gửi về cho Ban kiểm phiếu.



ĐIỀU 6: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Quy chế làm việc;
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, KSV;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử; Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông;
 - + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/đại diện cổ đông;
 - + Thu, phân loại phiếu bầu và tổ chức kiểm phiếu;
 - + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên (theo Khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp).

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được bầu.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị và BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí của Điều lệ công ty.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không chọn đủ số thành viên HĐQT và KSV theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và KSV theo yêu cầu thì HĐQT và BKS sẽ chỉ gồm các thành viên đã trúng cử trong hai lần bầu cử nêu trên.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.



ĐIỀU 9: Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

- Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

- Quy chế này gồm có 09 điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực ngay sau khi được biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông công ty;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Như So



PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU ĐÓN PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/KIỂM SOÁT VIÊN

1. Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Tổng số quyền bầu cử}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc đại diện}} * \boxed{\text{Số thành viên được bầu}}$$

Ví dụ: Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 9 người (trong số 10 người được giới thiệu), vào Ban kiểm soát là 3 người (trong số 4 người được giới thiệu).

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết thì quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A được xác định như sau:

- Tổng số quyền bầu cử HĐQT = 1.000 (*cổ phần*) x 9 (*ứng viên cần chọn*) = 9.000 *phiếu*.

- Tổng số quyền bầu cử BKS = 1.000 (*cổ phần*) x 3 (*ứng viên cần chọn*) = 3.000 *phiếu*.

2. Cách thức bầu cử:

Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện phương thức bầu đón phiếu bằng cách lựa chọn một trong các trường hợp như sau:

(1) Đón hết 9.000 phiếu của mình bầu cho 01 ứng cử viên HĐQT hoặc 3.000 phiếu bầu cho 01 ứng viên BKS.

(2) Chia đều 9.000 phiếu cho 09 ứng cử viên HĐQT và 3.000 phiếu cho 03 ứng viên BKS (*tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A*).

(3) Đón 9.000 phiếu bầu HĐQT/ 3.000 phiếu bầu BKS của mình bầu cho một số ứng cử viên HĐQT/BKS bằng cách chia nhỏ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên cụ thể, trong đó số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 9.000 phiếu bầu đối với HĐQT và 3.000 phiếu bầu đối với BKS.